

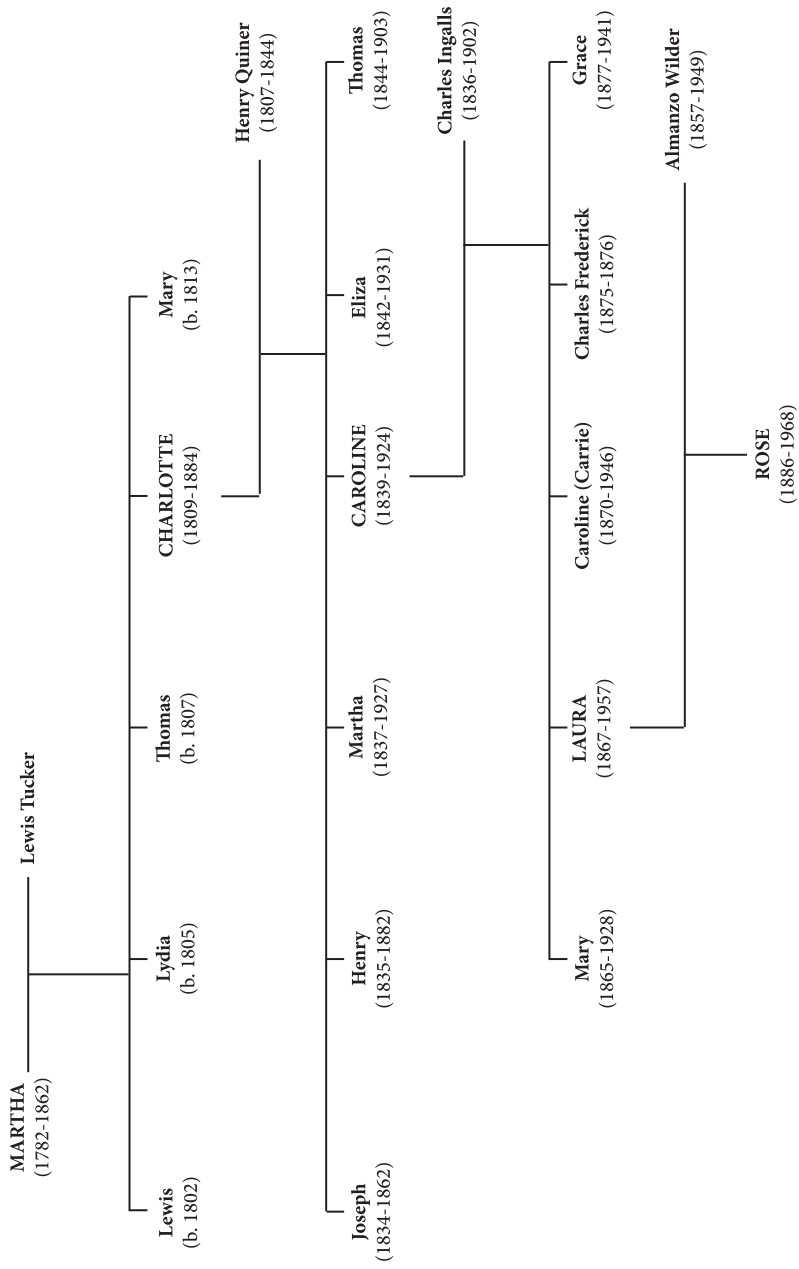


## MỤC LỤC

Laura sống xa nhà . . . . .	9
Buổi dạy học đầu tiên . . . . .	21
Một tuần . . . . .	33
Tiếng chuông xe trượt tuyết . . . . .	44
Phốt Ăng Lê . . . . .	63
Đương đầu . . . . .	72
Con dao trong bóng tối . . . . .	81
Chuyến đi lạnh giá . . . . .	92
Ông trưởng học khu ghé thăm . . . . .	103
Almanzo nói câu từ già . . . . .	107
Chuông ngân vang . . . . .	115
Chẳng đâu bằng nhà mình . . . . .	122
Thời khắc mùa xuân . . . . .	131
Không để mất đất . . . . .	145
Mary về thăm nhà . . . . .	155
Những ngày mùa hạ . . . . .	163

Thuần hóa ngựa non . . . . .	175
Trường Perry . . . . .	184
Chiếc áo pô lơ lin màu nâu . . . . .	196
Vấn cô nàng Nellie Oleson . . . . .	212
Hai chú ngựa Barnum và Skip . . . . .	230
Lớp học hát . . . . .	249
Chú ngựa đi hoang . . . . .	259
Văng Almanzo . . . . .	270
Đêm Áp Lễ Giáng Sinh . . . . .	278
Kì thi tốt nghiệp . . . . .	289
Năm học kết thúc . . . . .	295
Chiếc mũ màu kem . . . . .	299
Bão mùa hạ . . . . .	313
Hoàng hôn trên đồi . . . . .	323
Sửa soạn đám cưới . . . . .	331
"Tặng tóc cho đám cưới" . . . . .	340
Căn nhà màu xám nhỏ bé ở Miền Tây . . . . .	348







## Laura sống xa nhà

Chiều Chủ Nhật trời quang đãng, thảo nguyên phủ tuyết lấp lánh trong nắng. Có chút gió nhẹ từ phía nam thổi về, nhưng trời lạnh tới mức những thanh trượt của chiếc xe cứ kêu cọt két khi lê trên mặt tuyết đặc cứng. Móng ngựa phát ra những âm thanh lộp cộp nhàm chán. Ba lạng lẽ cầm cương cho xe chạy.

Ngồi cạnh ba trên thanh gỗ bắc ngang lòng xe trượt tuyết, Laura cũng không nói gì. Không có gì để nói. Cô đang lên đường đi dạy học. Mới hôm qua đây thôi, cô còn là một nữ sinh; bây giờ cô đã là một giáo sinh rồi. Chuyện xảy ra quá bất ngờ. Laura vẫn không thôi nghĩ rằng ngày mai mình sẽ lại đi học với em gái Carrie, và cùng với cô bạn Ida Brown ngồi vào chỗ của mình. Thế nhưng ngày mai cô đã đi dạy học rồi.

Thật tình cô không biết phải làm sao. Cô chưa bao giờ dạy học, và cô cũng chưa đủ mười sáu tuổi. Đã vậy, cô trông còn hơi nhỏ so với cái tuổi mười lăm, và giờ Laura cảm thấy mình nhỏ bé quá.

Chung quanh cô, mặt đất mênh mông tuyết phủ. Bầu trời mông và cao trống trải phía trên. Laura không ngoảnh lại nhìn, nhưng cô biết bây giờ thị trấn đã lùi lại không biết bao nhiêu là dặm đường ở sau lưng cô; nó chỉ còn là một chấm đen nhỏ trên cái nền trắng của thảo nguyên trống trải. Trong căn phòng ấm áp nơi kia, má, Carrie và Grace đã xa lác xa lơ.

Ở phía trước, khu định cư Brewster cũng còn xa nhiều dặm nữa. Khu ấy cách thị trấn mười hai dặm. Laura không biết nó như thế nào. Cô chẳng quen biết ai ở đó. Cô mới chỉ gặp ông Brewster có một lần, lúc ông tới thuê cô dạy học. Ông ta gầy gò, có nước da nâu sậm, như bất kì chủ gia trang nào; ông ta cũng chẳng nói năng gì nhiều.

Ngồi nhìn thẳng vào khoảng đường phía trước, dây cương ngựa nắm chắc trong hai bàn tay đeo găng, thỉnh thoảng ba lại ríu giọng chuyện trò với hai con ngựa. Nhưng ba hiểu rõ tâm trạng Laura. Sau cùng ba quay qua phía cô và nói, như thể trả lời cho nỗi kinh hoàng của cô về ngày mai.

“Nào, Laura! Bây giờ con là cô giáo rồi! Chuyện ấy mình biết từ lâu rồi, đúng không? Mặc dù mình không nghĩ là nó xảy đến mau như vậy.”

“Ba nghĩ con làm được không?” Laura trả lời. “Giả dụ như... giả dụ như bọn học trò không để ý đến chuyện con còn nhỏ quá.”

“Dĩ nhiên là con làm được,” ba trấn an. “Đã có bao giờ con cố gắng làm thử chuyện gì mà lại thất bại đâu, phải không?”

“Dạ, vâng,” Laura thừa nhận. “Nhưng con... con chưa bao giờ thử dạy học.”

“Việc nào đến tay con cũng làm mà,” ba nói. “Con không bao giờ tránh né, và bao giờ con cũng dính chặt lấy việc tới khi làm được những gì con đã định. Sự thành công đã thành một thói quen, như bất kì công việc nào mà con đã quen làm.”

Rồi mọi thứ lại chìm vào im lặng ngoại trừ tiếng cọt két của thanh gỗ trượt và tiếng lóp cốp của móng ngựa trên tuyết cứng. Laura cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Quả đúng như lời ba nói; cô luôn luôn cố gắng; cô luôn luôn phải làm vậy. Và bây giờ cô phải đi dạy học.

“Con còn nhớ hồi ở Rạch Mận không, nửa ly rượu táo nhỏ?” Ba nói. “Má con và ba đi lên thị trấn, rồi một cơn bão tuyết ập đến? Con đã chuyển được cả đồng củi vào trong nhà.”

Laura cười vang, cùng với tiếng cười của ba rộn ràng như tiếng những cái chuông lớn trong sự tĩnh lặng lạnh buốt da. Cái ngày xa lắc xa lơ ấy cô bé xiu, hoảng sợ, buồn cười biết bao nhiêu!

“Đó là cách xử trí công việc!” Ba nói. “Có tự tin thì làm việc gì cũng được. Con tự tin vào mình, đó là cách duy nhất để người khác tin vào con.” Ba ngừng một lúc, rồi nói tiếp, “Nhưng có một điều mà con luôn phải cảnh giác.”

“Điều gì vậy ba?” Laura hỏi.

“Con thường hay hấp tấp, *con lật đật* ạ. Con có cái tật hay nói trước nghĩ sau. Giờ con phải gắng uốn lưỡi ba lần trước khi nói. Nếu con làm được, con sẽ không gặp rắc rối nào cả.”

“Con sẽ nhớ, ba ạ,” Laura hăng hái nói.

Trời lạnh đến nỗi mở lời cũng khó khăn. Vùi người dưới những tấm chăn và khăn đắp dày cộm, hai cha con lặng lẽ tiến về phía nam. Gió lạnh tấp vào mặt. Một vệt cày mờ ảo của bánh xe trượt trải dài trên mặt tuyết phía trước. Không có gì khác lọt vào tầm mắt, ngoại trừ dải đất thấp trắng xóa trải dài vô tận, và bầu trời tái nhợt khổng lồ, cùng với những chiếc bóng xanh nhạt của cặp ngựa làm nhòe ánh sáng lấp lánh hắt lên từ mặt tuyết.

Gió giữ tấm khăn che đầu bằng len đen dày phành phạch trước mắt cô. Hơi thở cô đóng băng thành một mảng tuyết giá trong chiếc khăn san, và lớp băng giá trên chỗ khăn lạnh và ẩm ấy liên tục vỡ lên miệng, lên mũi cô.

Sau cùng cô thấy một căn nhà ở phía trước. Lúc đầu thật nhỏ, sau lớn dần lên khi hai cha con lại gần. Đi được nửa dặm đường lại có thêm một căn nữa, nhỏ hơn và xa hơn căn nhà ban nãy, rồi lại có thêm một căn nữa. Rồi vẫn còn một căn nhà nữa xuất hiện. Bốn căn nhà; tất cả chỉ có thể. Chúng ở cách xa nhau và chỉ là những chấm nhỏ trên thảo nguyên trắng xóa.

Ba cho ngựa dừng lại. Căn nhà của ông Brewster trông giống như hai căn chòi trợ cấp đặt sát vào nhau thành một mái nhà dốc. Mái nhà bằng giấy dầu rách trơ trụi, và tuyết tan đọng xuống tạo nên những trụ băng thật lớn treo trên những mái hiên, thành những cột nước to hơn cả vòng cánh tay của Laura. Nhìn chúng giống những chiếc răng lởm chởm khổng lồ. Một số cắn vào tuyết, một số khác bị gãy ngang. Những cục băng đá nằm đặc cứng trong vũng tuyết bản chung quanh cửa ra vào, nơi người ta tạt nước rửa bát. Cửa sổ không có màn che; khói bốc ra từ ống khói bếp lò buộc vào mái nhà bằng sợi dây.

Ông Brewster mở cửa. Một đứa bé đang gào khóc trong nhà nên ông ta phải nói lớn để át tiếng khóc. “Bác Ingalls với cháu vào đây để sưởi cho ấm!”

“Cám ơn bác,” ba đáp lời. “Nhưng đừng về nhà dài tới mười hai dặm, tôi phải đi ngay bây giờ cho kịp.”

Laura nhanh chóng chuôi ra khỏi lớp chăn, không để cho cái lạnh kịp luồn vào. Ba đưa cho cô cái cặp da của má, trong ấy đựng áo quần lót cho cô thay đổi, một cái áo đầm cùng với sách học.

“Tạm biệt ba,” cô nói.

“Tạm biệt Laura.” Cặp mắt xanh của ba mỉm cười khích lệ. Mười hai dặm thì quá xa nên không thể đi về thường xuyên được; nghĩa là phải hai tháng nữa cô mới gặp lại ba.

Cô rảo bước vào nhà. Từ ngoài trời chói nắng, trong một thoáng cô không nhìn thấy gì. Ông Brewster nói, “Đây là bà Brewster; và cháu Lib, còn đây là cô giáo.”

Một người đàn bà dáng vẻ buồn thảm đứng bên bếp lò, đang đảo thứ gì đó trong chảo rán. Một thằng bé vừa khóc vừa nín lấy váy bà. Mặt nó nhem nhuốc và mũi dãi lòng thòng.

“Cháu chào bà Brewster,” Laura lấy giọng vui vẻ nói.

“Cứ việc đi vào phòng cởi khăn với áo khoác ngoài ra,” bà Brewster nói. “Treo khăn áo phía sau cái màn chỗ cái ghế nệm dài ấy nhé.” Bà quay lưng lại Laura và tiếp tục quậy nước sốt trong chảo.

Laura không biết phải nghĩ thế nào. Cô chưa hề làm gì mích lòng bà Brewster. Cô bước vào căn phòng kia.